

SAO KÊ LÀNG NỮ

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
10/16/2024	5009 - 44348	2,000,000,000	SHGD:10008294.DD:241016.BO:Ban Van dong cuu tro tinh Lao Cai.Remark:CT HO TRO XD NHA CONG TRINH DAN SINH DO CON BAO SO 3 GAY RA TAI LANG NU XA PHUC KHANH HUYEN BAO YEN QD SO 25 NGAY 14/10/2024
10/16/2024	5078 - 96784	200,000	MBVCB.7330542831..CT tu 0031000357844 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/16/2024	5147 - 05176	33,000	MBVCB.7330337884.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
10/16/2024	5078 - 79111	20,000	MBVCB.7330080750..CT tu 1029443784 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/16/2024	5078 - 70145	200,000	MBVCB.7329834114.quy trai tim cho em .CT tu 1041533525 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/16/2024	5147 - 00166	25,000	MBVCB.7328967318.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.TL
10/16/2024	5147 - 00560	10,857	MBVCB.7328863837.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
10/16/2024	5147 - 02793	20,000	MBVCB.7328712352.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.null

10/16/2024	5147 - 01238	23,926	MBVCB.7328383768.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.null
10/16/2024	5147 - 29979	22,290	MBVCB.7327988355.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.null
10/16/2024	5147 - 29759	29,000	MBVCB.7327943466.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.null
10/16/2024	5147 - 25850	21,986	MBVCB.7327673241.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
10/16/2024	5078 - 54108	20,000	MBVCB.7326516251..CT tu 0771000597528 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/16/2024	5078 - 36337	2,000	MBVCB.7325943598..CT tu 1050900240 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/16/2024	5147 - 19810	100,000	MBVCB.7325663538.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.bat ky
10/16/2024	5147 - 19570	29,000	MBVCB.7325576247.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
10/15/2024	5078 - 05131	100,000	MBVCB.7325034966..CT tu 0031000229734 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/15/2024	5147 - 16917	22,178	MBVCB.7324656563.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.null
10/15/2024	5147 - 15477	22,000	MBVCB.7324158374.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.

10/15/2024	5147 - 07596	44,000	MBVCB.7322449811.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
10/15/2024	5147 - 05402	32,402	MBVCB.7322298761.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.
10/15/2024	5078 - 98375	55,555	MBVCB.7322006710.kho khan.CT tu 0091000562893 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
10/15/2024	5147 - 00818	89,000	MBVCB.7321954477.2001.VCB Rewards.Ung ho toi 1235667979 Quy Tam long Viet.null
10/15/2024	5078 - 87371	50,000	MBVCB.7321707919..CT tu 0581000746154 toi 1235667979 Quy Tam long Viet
TỔNG		2.001.172.194	